

Số: 1470 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 08 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với tận thu khối lượng đất tận thu làm gạch, ngói nung tuynel trong quá trình thi công công trình nạo vét, mở rộng kênh tiêu Hón Tre, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1455/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh về việc quy định danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo Công văn số 2037/UBND-CN ngày 01/3/2017 của UBND tỉnh về việc cho phép tận thu khối lượng đất thừa trong quá trình thi công Công trình Nạo vét, mở rộng kênh tiêu Hón Tre, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 480/TTr-STNMT ngày 25 tháng 4 năm 2017 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng đất tận thu làm gạch, ngói nung tuynel trong quá trình thi công công trình Nạo vét, mở rộng kênh tiêu Hón Tre, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất thừa tận thu trong quá trình thi công công trình Nạo vét, mở rộng kênh Hón Tre, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đối với Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Lam Sơn, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Lam Sơn; địa chỉ: Khu phố 9, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu (tạm tính): $G = 55.000$ đồng/ m^3 đối với đất sét ruộng làm gạch, ngói;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền: Q là trữ lượng khoáng sản (quy ra trữ lượng địa chất) của đất sét ruộng làm gạch, ngói đơn vị được phép tận thu trong quá trình thi công công trình nạo vét, mở rộng kênh tiêu Hón Tre là: $11.763 m^3$;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 1,0$;

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 3\%$ (đối với than bùn và các loại VLXD thông thường còn lại);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp (tạm tính) là:

$T = (Q_1 \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (11.763 m^3 \times 55.000 \text{ đồng}/m^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\%) = 17.468.550$ đồng (Mười bảy triệu bốn trăm sáu tám nghìn năm trăm năm mươi đồng);

g) Tổng số lần nộp: 01 lần;

h) Thời điểm nộp tiền: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa.

2. Về việc hoàn trả kinh phí thăm dò: Quá trình tận thu khối lượng đất thừa trong quá trình thi công công trình nạo vét, mở rộng kênh tiêu Hón Tre, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc không thăm dò, phê duyệt trữ lượng. Do đó, Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Lam Sơn không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty cổ phần sản xuất và Thương mại Lam Sơn về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Lam Sơn có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông hư hỏng do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. UBND huyện Vĩnh Lộc, UBND xã Vĩnh Hưng có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

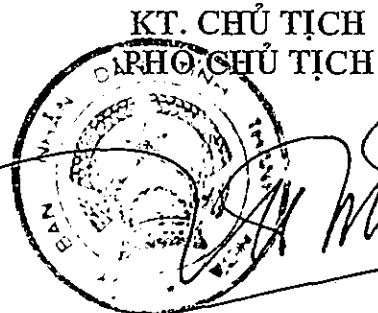
4. Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường về phương pháp quy đổi để thực hiện tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu điều chỉnh và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Công ty cổ phần sản xuất và Thương mại Lam Sơn theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Lộc; Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc; Giám đốc Công ty cổ phần sản xuất và Thương mại Lam Sơn; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
- Lưu: VT, CNXDGT, KTTT (HYT11292).
QDKP 17-066



Lê Thị Thèn